CƠ SỞ LÝ LUẬN PHÁT TRIỂN MÔI TRƯỜNG GIÁO DỤC GIẢNG VIÊN TRƯỜNG ĐẠI HỌC

LÊ THỊ MINH HẢI
Trường Đại học Sư phạm TP. Hồ Chí Minh

Nhận bài ngày 20/02/2025. Sửa chữa xong 28/02/2025. Duyệt đăng 06/3/2025.

Abstract

Creating a positive teaching environment has become an essential task of higher education institutions. The author uses theoretical research methods, synthesizing legal documents, from which it can be concluded that a good working environment will positively affect the work performance of lecturers; students who have a positive perception of the learning environment often have good learning outcomes and enhance humanistic values in the educational process. Investing in improving the development of the educational environment is an urgent need in educational innovation and international integration.

Keywords: *Environmental development, educational environment, university lecturers.*

1. Đặt vấn đề

Phát triển môi trường giáo dục (MTGD) cho giảng viên (GV) các trường đại học là một yêu cầu cấp thiết để nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo, đặc biệt trong bối cảnh đổi mới và hội nhập quốc tế. MTGD tốt giúp GV phát huy tính chủ động, sáng tạo và không ngừng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, đồng thời tạo điều kiện để họ đóng góp tích cực vào sự phát triển của nhà trường. MTGD bao gồm tất cả các yếu tố về cơ sở vật chất, kỹ thuật, quan hệ xã hội và văn hóa của con người với hệ giá trị được xác lập, có ảnh hưởng trực tiếp hoặc gián tiếp đến đời sống học tập và rèn luyện của người học.

Việc cải thiện nhận thức của sinh viên (SV) về các khía cạnh khác nhau của MTGD có thể dẫn đến sự gia tăng số lượng SV đạt điểm cao, trong khi cảm nhận về những vấn đề trong môi trường học tập có thể làm tăng số lượng SV có điểm thấp. Tác giả Nguyễn Văn Lượng (2024) nhấn mạnh tầm quan trọng một môi trường học tập tích cực không chỉ tạo điều kiện thuận lợi cho việc học tập mà còn thúc đẩy sự phát triển cá nhân, tạo ra các cơ hội và trải nghiệm mới và khuyến khích sự đa dạng và sáng tạo [11]. Trong bối cảnh thế giới đang thay đổi nhanh chóng và đa dạng hóa ngày càng tăng, vai trò của trường đại học trong việc tạo ra môi trường học tập tích cực ngày càng quan trọng hơn bao giờ hết. Tác giả Oliveira & cộng sự (2020) đi sâu vào việc xây dựng vai trò của GV trong giáo dục đại học và những thách thức của việc giảng dạy theo kỹ năng, làm sáng tỏ những phức tạp mà các nhà giáo dục phải đối mặt trong bối cảnh này. Tác giả Bratko & cộng sự (2021) cũng nhấn mạnh tầm quan trọng của MTGD đối với sự phát triển cá nhân và giáo dục, sự cần thiết phải tạo ra một môi trường đáp ứng được nhu cầu giáo dục của SV.

2. Kết quả nghiên cứu

2.1. Các khái niệm về vấn đề có liên quan

2.1.1. Môi trường giáo dục

MTGD đóng vai trò quan trọng trong việc định hình trải nghiệm học tập cho cả SV và GV. Nhiều nghiên cứu đã nhấn mạnh tầm quan trọng của việc tạo ra bầu không khí thuận lợi thúc đẩy việc học tập và phát triển.

Email: hailtm@phd.hcmue.edu.vn

MTGD trong các trường đại học trước hết là môi trường khoa học với những đặc trưng của các dạng hoạt động như nghiên cứu, giảng dạy của GV và các hoạt động của người học được diễn ra thường xuyên, liên tục và chiếm phần lớn quỹ thời gian của mọi hoạt động nhà trường. Khái niệm "MTGD đại học" bao gồm cả môi trường nhỏ và môi trường lớn. Môi trường nhỏ bao gồm các quan hệ thầy - trò, quan hệ người học - người học ở trên lớp, thông qua hoạt động học tập. Môi trường lớn bao gồm các quan hệ giữa các nhân tố của quá trình đào tạo với các yếu tố bên ngoài như điều kiện sống, văn hóa, lối sống xã hội, kể cả nhân tố tích cực và tiêu cực, thông qua các hoạt động ngoài giờ lên lớp của SV [2].

MTGD bao gồm đầy đủ các yếu tố vật chất và tinh thần ở bên trong nhà trường nhằm khuyến khích cho người học học tập và phát triển toàn diện bản thân. Bao gồm cảnh quan môi trường trong nhà trường đặc sắc, có tính thẩm mỹ cao, thoáng mát, an toàn, trật tự, có bầu không khí dễ chịu, thân thiện trong các mối quan hệ thầy - trò, có đầy đủ phương tiện, thiết bị dạy học hiện đại… để phát triển và nâng cao việc học tập cho người học. Đối với các trường đại học, việc xây dựng một MTGD tốt không chỉ kích thích sự say mê, ham thích học tập và rèn luyện, phát triển và hoàn thiện bản thân SV mà còn hoàn thành được mục tiêu đào tạo của nhà trường.

2.1.2. Môi trường giáo dục đại học

MTGD đại học là một khái niệm phức tạp và đa diện bao gồm nhiều yếu tố ảnh hưởng đến trải nghiệm chung của SV và GV. Các tác giả Hughes, Ginnett & Curphy (2009) đã nhấn mạnh rằng, GV không chỉ đóng vai trò là người truyền đạt kiến thức mà còn là người tạo ra nguồn cảm hứng và khuyến khích sự phát triển của SV [13]. Môi trường học tập tích cực không chỉ dừng lại ở việc truyền đạt kiến thức mà còn bao gồm việc truyền cảm hứng, khuyến khích sự phát triển và áp dụng các phương pháp giảng dạy sáng tạo. Điều này đóng vai trò quan trọng trong việc tạo ra một môi trường học tập đa dạng và phát triển toàn diện cho SV.

Một số nghiên cứu gần đây đã làm sáng tỏ các khía cạnh khác nhau của MTGD đại học. Tác giả Kurbakova & cộng sự (2020) đã xem xét tác động của đại dịch Covid-19 đối với giáo dục đại học, đặc biệt tập trung vào việc học trực tuyến và MTGD [10] . Nghiên cứu bao gồm 147 SV từ Đại học Xã hội Nhà nước Nga và Học viện Hàng không Moscow, nêu bật những thách thức và cơ hội do sự chuyển dịch sang học trực tuyến mang lại. Tác giả Bylkova (2021) tập trung vào vai trò của môi trường văn hóa xã hội trong việc hình thành trí tuệ cảm xúc của SV tại Đại học Kỹ thuật Don State [9]. Nghiên cứu nêu bật ảnh hưởng của không gian văn hóa xã hội của trường đại học được thể hiện như một trong những yếu tố quan trọng, một mặt quyết định trình độ chuyên môn của đội ngũ tương lai mặt khác là tiềm năng phát triển của trường đại học, sự chú ý cũng tập trung vào MTGD như một hệ thống con của môi trường văn hóa xã hội.

Nhìn chung, các nghiên cứu này nhấn mạnh tầm quan trọng của việc xem xét các yếu tố khác nhau, chẳng hạn như tiến bộ công nghệ, ảnh hưởng của xã hội và hỗ trợ về mặt cảm xúc... để hiểu và nâng cao MTGD đại học. Bằng cách giải quyết các yếu tố này, các trường đại học có thể tạo ra một môi trường học tập toàn diện, hỗ trợ và hiệu quả hơn cho cả SV và nhà giáo dục.

2.1.3. Phát triển môi trường giáo dục giảng viên đại học

Phát triển MTGD cho GV đại học là chủ đề được quan tâm trong các nghiên cứu gần đây. Tác giả Komleva & cộng sự (2020) tập trung vào việc phát triển một nền tảng kỹ thuật số để tạo các khóa học trực tuyến thích ứng được GV để tích hợp vào môi trường học tập điện tử của trường đại học [12]. Hơn nữa, Strutynska & cộng sự (2021) đã thảo luận về số hóa quy trình giáo dục để đào tạo GV thực tập, nhấn mạnh tầm quan trọng của việc xem xét nhu cầu của xã hội kỹ thuật số và triển khai các công cụ kỹ thuật số trong MTGD. Gunasekara & cộng sự (2022) cũng đã xem xét tác động của trí tuệ cảm xúc của GV đối với việc học tập và sự tham gia của SV trong không gian học tập từ xa. Họ nhấn mạnh tầm quan trọng của trí tuệ cảm xúc trong việc thúc đẩy mối quan hệ tích cực giữa GV và SV trong môi trường học tập trực tuyến.

Nhìn chung, các nghiên cứu này nhấn mạnh tầm quan trọng của việc phát triển MTGD được cá

nhân hóa, thích ứng và số hóa để hỗ trợ GV đại học trong việc cung cấp các trải nghiệm giảng dạy hiệu quả và hấp dẫn.

2.2. Nội dung phát triển môi trường giáo dục giảng viên đại học

Phát triển MTGD GV đại học là nâng cao chất lượng chỉ đạo, quy hoạch giáo dục đại học, nghiên cứu khoa học và chất lượng quản lý bao gồm cải thiện chương trình đào tạo, đẩy mạnh nghiên cứu, mở rộng hợp tác quốc tế, tăng cường quyền tự chủ đại học, phát triển cơ sở vật chất và phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao nhằm xây dựng một hệ thống giáo dục đại học hiện đại, bền vững, phù hợp với tiêu chuẩn quốc tế, đáp ứng sự phát triển kinh tế, xã hội và nhu cầu học tập của người dân. Phát triển MTGD đại học bao gồm các mối quan hệ chuyên môn, điều kiện vật chất và sự cống hiến của GV và SV. Môi trường này không chỉ bao gồm các quan hệ nhỏ như thầy - trò, mà còn có các yếu tố lớn như văn hóa và điều kiện sống bên ngoài trường. MTGD phải được thiết kế để thúc đẩy sự sáng tạo và phát triển nghề nghiệp của GV, đồng thời phải đảm bảo rằng các GV có các công cụ và tài nguyên cần thiết để thực hiện nhiệm vụ giảng dạy và nghiên cứu.

2.2.1. Môi trường giáo dục vật chất

Môi trường vật chất của trường đại học bao gồm nhiều yếu tố như hệ thống phòng học, giảng đường, thư viện, phòng thí nghiệm, khu ký túc xá và các công trình thể thao... Các giảng đường thường được trang bị điều hòa, thiết bị giảng dạy hiện đại và hệ thống Wi-Fi miễn phí. Môi trường vật chất ảnh hưởng đến loại hình và chất lượng học tập bao gồm các thiết bị và dụng cụ học tập, chẳng những tỷ lệ thuận với hiệu quả tiếp thu mà còn làm cho người dạy và học cảm thấy gần gũi, cảm nhận được thực tại, được thoả thích với không gian học tập và giảng dạy. Do đó việc tổ chức môi trường vật chất đóng vai trò quan trọng trong nhiều bối cảnh khác nhau, tác động đến các kết quả như hiệu suất công việc và quan trọng hơn là góp phần hình thành bản sắc văn hóa hay hình ảnh cá nhân.

Theo tác giả Võ Thị Thủy (2023), môi trường vật chất là những yếu tố vật chất hiện hữu ở xung quanh có tác động đến hoạt động dạy và học, bao gồm: không gian và việc bố trí, sắp xếp trong không gian đó; phương tiện dạy học trực quan, thiết bị hỗ trợ hoạt động dạy và học linh hoạt; nội dung và tài liệu học tập [8]. Đồng quan điểm này, tác giả Hoàng Thị Ái Vân & cộng sự (2022) cho rằng môi trường học tập tốt bao gồm các yếu tố như cơ sở vật chất hiện đại, trang thiết bị giảng dạy tiên tiến và không gian học tập thoải mái [7]. Và tác giả Đặng Thị Thúy Hằng (2019) cũng cho rằng hoạt động xây dựng môi trường học tập thân thiện tạo điều kiện thuận lợi cho sự phát triển toàn diện nhân cách SV, giúp phát triển mối quan hệ tốt đẹp giữa GV và SV [3].

2.2.2. Môi trường giáo dục trong chuyên môn – xã hội

Theo các tác giả Trần Thị Thái Hà & Nguyễn Lê Hà (2019), phương tiện công nghệ có tính lan truyền rộng, khả năng tương tác cao lại chưa được chú ý khai thác nhiều trong công tác nâng cao nhận thức cho GV, SV và cộng đồng, do vậy các tác giả đã khuyến nghị cần nâng cao nhận thức và phương pháp giáo dục bảo vệ môi trường thông qua website tương tác, phát triển hệ thống học liệu điện tử nhằm bồi dưỡng nâng cao năng lực giáo dục bảo vệ môi trường trên website tương tác cho GV các trường sư phạm [5].

Theo các tác giả Hoàng Thị Ái Vân và cộng sự, việc xây dựng môi trường chất lượng sẽ giúp cơ sở giáo dục đại học có định hướng chiến lược phát triển phù hợp, định vị rõ chất lượng và văn hóa chất lượng trong sứ mạng, tầm nhìn và chiến lược phát triển; có hệ thống chính sách chất lượng, kế hoạch chất lượng, các giá trị chia sẻ, công cụ, tiêu chí và quy trình đảm bảo chất lượng phù hợp. Permyakov & cộng sự (2021) cũng cho rằng lập kế hoạch chiến lược để phát triển hệ sinh thái giáo dục là rất quan trọng để giải quyết những bất ổn trong lĩnh vực giáo dục, đặc biệt là trước sự chuyển đổi số và bất ổn kinh tế xã hội [4]. Việc thành lập các tổ chức giáo dục đại học kỹ thuật số là một xu hướng ngày càng tăng, tập trung vào việc sử dụng các công cụ số để nâng cao quá trình giáo dục và đáp ứng nhu cầu ngày càng thay đổi của SV [1].

2.2.3. Môi trường giáo dục tinh thần

MTGD tinh thần đóng vai trò quan trọng trong việc nâng cao chất lượng giáo dục, đặc biệt trong bối cảnh tự chủ đại học và cuộc cách mạng công nghiệp 4.0. MTGD tin thần bao gồm các quan hệ chuyên môn, điều kiện vật chất và nỗ lực của GV, SV. Môi trường này bao gồm cả môi trường nhỏ như quan hệ thầy - trò và môi trường lớn như điều kiện sống và văn hóa. Các thành phần cơ bản của MTGD tinh thần bao gồm quan hệ chuyên môn, điều kiện vật chất, quan hệ với môi trường bên ngoài và các giá trị văn hóa. Động lực làm việc của GV phụ thuộc vào danh dự, uy tín chuyên môn và điều kiện làm việc, trong khi mức độ tham gia và khả năng tự giáo dục của người học ảnh hưởng đến sự phát triển nhân cách.

Tác giả Lê Đức Quảng (2018) chỉ rõ tầm quan trọng của môi trường học tập đối với người học và trách nhiệm của GV trong việc xây dựng bầu không khí học tập tích cực trong nhà trường để nâng cao chất lượng giáo dục [6]. GV có trách nhiệm tạo dựng một bầu không khí trong quá trình dạy và học nhằm cung cấp năng lượng cho người học. Có rất nhiều cách để thực hiện điều đó, như xây dựng một môi trường an toàn và tổ chức các hoạt động dạy - học, lấy người học làm trung tâm. Với GV đại học, môi trường quan hệ giữa thầy và trò là một yếu tố quan trọng có thể tác động đến nhiều khía cạnh của đời sống học thuật và hiệu suất học tập. Tác giả Terblanche & cộng sự (2020) đã khám phá tác động của tương tác giữa SV và GV đến hiệu suất học tập, nhấn mạnh tầm quan trọng của mối quan hệ tích cực giữa SV và GV. Tác giả Fadli & cộng sự (2020) đi sâu tìm hiểu ảnh hưởng của môi trường làm việc, năng lực GV và chất lượng dịch vụ đến hình ảnh của một trường đại học, nhấn mạnh tầm quan trọng của hình ảnh tích cực đối với sự thành công của các cơ sở giáo dục đại học.

Một môi trường tinh thần tích cực sẽ khuyến khích GV phát huy hết khả năng sáng tạo và chuyên môn của mình. Trong khi đó, một môi trường kém chất lượng sẽ gây áp lực và làm giảm động lực làm việc của GV. Sự tham gia tích cực của GV trong các hoạt động xã hội, nghiên cứu và giảng dạy sẽ dễ dàng hơn khi họ cảm thấy được hỗ trợ và đánh giá đúng mức. Điều này giúp không chỉ nâng cao chất lượng giáo dục mà còn mang lại sự hài lòng và gắn bó của GV với nghề nghiệp và sự tương tác giữa GV, SV trong một môi trường học tập tốt đẹp sẽ tạo ra những giá trị bền vững cho xã hội.

3. Kết luận

MTGD ảnh hưởng lớn đến GV, từ việc phát triển chuyên môn cho đến sức khỏe tinh thần và sự hài lòng trong công việc. Để xây dựng một MTGD tích cực, cần có sự quan tâm của nhà quản trị nhằm tăng cường sự hỗ trợ và tạo điều kiện thuận lợi cho GV tham gia vào quá trình bồi dưỡng và giảng dạy. Lãnh đạo và sự công nhận từ tổ chức đóng vai trò then chốt trong việc định hình môi trường nghề nghiệp của họ, một không gian học tập thân thiện, sạch sẽ và được trang bị đầy đủ thiết bị học tập sẽ giúp nâng cao hiệu quả dạy và học. Sự hợp tác và giao tiếp tốt giữa các bên liên quan từ hoạt động giao lưu tạo cơ hội cho mọi người chia sẻ ý kiến và sáng kiến, từ đó hình thành một cộng đồng học tập gắn kết và sáng tạo.

Trong quá trình phát triển, nhà trường cần quan tâm xây dựng MTGD cho GV vì trong thời đại ngày nay môi trường tốt là một yếu tố giúp GV phát triển, an toàn, có động lực, cảm thấy hạnh phúc, sẵn sàng cống hiến nỗ lực, toàn tâm toàn ý. Ngược lại nếu nhà trường không quan tâm đến môi trường, hoặc không thấy tầm quan trọng của việc xây dựng môi trường, sẽ làm cho mọi người cả trong và ngoài nhà trường thiếu sự tương tác, thiếu sự ấm áp, thân thiện, thiếu niềm tin về nhà trường, dẫn đến bầu không khí nhàm chán, làm cho yếu tố "cơ sở học tập" thiếu sự hoàn chỉnh, từ đó tác động tiêu cực đến quá trình phát triển của nhà trường.

Tài liệu tham khảo

[1] Bessarab, A.,Turubarova, G.,Gorshkova, I.,Antonenko, Nataliya, R. (2022), *Creating a digital institution of higher education: theory and practice (Tạo ra một tổ chức giáo dục đại học kỹ thuật số: Lý thuyết và thực hành),* Eduweb.

[2] Tạp chí Giáo dục (2023), *Giải pháp phát triển môi trường giáo dục đại học trong bối cảnh tự chủ đại học,* nguồn: https://tapchi-giaoduc.edu.vn/article/88036/225/giai-phap-phat-trien-moi-truong-giao-duc-dai-hoc-trong-boi-canh-tu-chu-dai-hoc/, truy cập ngày 15/02/2025.

[3] Đặng Thị Thúy Hằng (2019), *Thực trạng hoạt động xây dựng môi trường vật chất thân thiện cho học sinh ở các trường trung học cơ sở công lập tại Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh*, Tạp chí Khoa học Giáo dục Việt Nam, số 24.

[4] OE Permyakov & EA Kitin (2021*), Methodology of Strategic Planning For the Development of Educational Ecosystems (Phương pháp lập kế hoạch chiến lược cho sự phát triển của hệ sinh thái giáo dục),* Administrative Consulting.

[5] Trần Thị Thái Hà, Nguyễn Lê Hà (2019), *Phát triển hệ thống học liệu điện tử trợ giúp nâng cao năng lực giáo dục bảo vệ môi trường trên website tương tác cho giáo sinh các trường sư phạm*, Tạp chí Khoa học Giáo dục Việt Nam, số 13.

[6] Lê Đức Quảng (2018), *Vai trò của giảng viên trong xây dựng môi trường học tập tích cực tại các trường đại học và cao đẳng*, Tạp chí khoa học Đại học Tân Trào, số 10.

[7] Hoàng Thị Ái Vân, Ngọc, Trần Ngọc Giao, Vương Thị Ngọc Huệ (2022), *Thực trạng xây dựng môi trường văn hóa chất lượng ở các cơ sở giáo dục đại học có chức năng đào tạo, bồi dưỡng cán bộ quản lí giáo dục*, Tạp chí Khoa học Giáo dục Việt Nam, tập 18, số 04.

[8] Võ Thị Thủy (2023), *Thực trạng nhận thức về môi trường học tập trong nhà trường tại Trường Đại học Quy Nhơn*, Tạp chí Khoa học Giáo dục Việt Nam, tập 19, S1.

[9] Bylkova, S., & Chubova, E. (2021), Role Of The University Socio-Cultural Environment In Formation Of Students' Emotional Intelligence (*Vai trò của môi trường văn hóa xã hội đại học trong việc hình thành trí tuệ cảm xúc của sinh viên*), International Scientific and Practical Conference.

[10] Kurbakova, Kurbkov, A. (2020), *Virtual Learning and Educational Environment: New Opportunities and Challenges under the COVID-19 Pandemic (Môi trường giáo dục và học tập ảo: Cơ hội và thách thức mới trong đại dịch Covid-19),* ICEMT 2020, Hội nghị quốc tế lần thứ 4 về Giáo dục và Công nghệ đa phương tiện năm 2020, tr. 167-171.

[11] Nguyễn Văn Lượng (2024), *Xây dựng môi trường học tập tích cực trong trường đại học Việt Nam: Bài học từ kinh nghiệm quốc tế*, Tạp chí Khoa học Giáo dục Việt Nam, số 06.

[12] Komleva, N.V & Vilyavin, D. A. (2020), *Digital Platform for Creating Personalized Adaptive Online Courses (Nền tảng số để tạo các khóa học trực tuyến thích ứng được cá nhân hóa),* Open Education

[13] Hughes, R. L., Ginnett, R. C., & Curphy, G. J. (2009), *Leadership: Enhancing the Lessons of Experience (Lãnh đạo: Nâng cao bài học kinh nghiệm,* McGraw-Hill.

GIÁO DỤC KỸ NĂNG PHÒNG TRÁNH...

Tiếp theo trang 64

3. Kết luận

Phòng tránh TNTT cho trẻ là một vấn đề hết sức quan trọng và cần thiết ở trường mầm non, bởi TNTT là một trong những nguyên nhân hàng đầu dẫn đến tử vong và di chứng tàn tật suốt đời cho trẻ. Việc hình thành được kỹ năng này giúp trẻ vui chơi lành mạnh, an toàn và giảm thiểu các TNTT một cách rõ rệt. Nhiệm vụ trên là vô cùng quan trọng vì trang bị cho trẻ những kỹ năng bảo vệ bản thân, là việc làm rất cấp thiết và vô cùng quan trọng đối với trẻ, giúp trẻ có thể an toàn hơn và mạnh dạn, tự tin hơn để khám phá cuộc sống muôn màu. Tuy nhiên, để thực hiện tốt điều đó thì GVMN cần không ngừng học tập, trau dồi kiến thức, tìm tòi, học hỏi từ các bạn đồng nghiệp, sách, báo, Internet,… Khi tổ chức hoạt động rèn kỹ năng phòng tránh TNTT cho trẻ cũng phải đầu tư, sáng tạo, linh hoạt, luôn lấy trẻ làm trung tâm của mọi quá trình hoạt động để luôn tạo cho trẻ sự hứng thú, say mê tham gia hoạt động. Ngoài ra, GV dạy trẻ cách bảo vệ an toàn cho bản thân cũng là một cách thể hiện tình thương của người lớn đối với trẻ, những kỹ năng này sẽ đồng hành và bảo vệ trẻ trong suốt quá trình trẻ vui chơi, học tập và sinh hoạt, giúp trẻ tự tin ứng phó với các nguy cơ không an toàn và hạn chế tối đa những tổn hại đến bản thân.

Tài liệu tham khảo

[1] Nguyễn Thanh Bình (2011), *Giáo trình Chuyên đề giáo dục kỹ năng sống*, NXB Đại học Sư phạm, Hà Nội.

[2] Nguyễn Thị Thu Huyền, Nguyễn Thị Mỹ Trinh (2019), *Kỹ năng phòng, tránh tai nạn thương tích cho trẻ mầm non,* Tạp chí Giáo dục, số 463 kì 01 tháng 10.

[3] Bộ Giáo dục và Đào tạo (2020), *Chương trình giáo dục mầm non*, NXB Giáo dục Việt Nam, Hà Nội.

[4] Thái Hà (2009), *Hoàn thiện kỹ năng sống cho trẻ - Hướng dẫn bé tự bảo vệ*, NXB Thời đại, Hà Nội.

[5] Nguyễn Thị Thu Hiền (2008), *Giáo trình Phát triển và tổ chức thực hiện Chương trình giáo dục mầm non*, NXB Giáo dục, Hà Nội.